TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 182/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 101/2026/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2026 về "Tranh chấp ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Ông Phạm Thanh L, sinh năm 1992; địa chỉ: Khu phố 11, phường A, Thành phố H;

Bị đơn: Bà Ngô Thị M, sinh năm 1993; địa chỉ: Khu phố 11, phường A, Thành phố H.

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Thanh L và bà Ngô Thị M thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Thanh L và bà Ngô Thị M thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 70 do Ủy ban nhân dân Phường B, quận V (nay là phường A), Thành phố H cấp ngày 15 tháng 5 năm 2018 hết hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Ông Phạm Thanh L và bà Ngô Thị M có 02 con chung là Phạm Ngô Thiên P, sinh ngày 23/9/2018 và Phạm Ngô K, sinh ngày 27/01/2021. Giao 02 con chung là trẻ Phạm Ngô Thiên P và trẻ Phạm Ngô Thiên K cho ông Phạm Thanh L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi 02 con chung đến tuổi trưởng thành, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung của bà Ngô Thị M cho đến khi một trong các bên có yêu cầu.

Bà Ngô Thị M được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung và nợ chung: Ông Phạm Thanh L và bà Ngô Thị M cùng xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí:

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng do ông Phạm Thanh L và bà Ngô Thị M phải chịu (ông Phạm Thanh L tự nguyện chịu án phí thay cho bà Ngô Thị M, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng ông Phạm Thanh L đã nộp theo biên lai thu số 0003204 ngày 12 tháng 01 năm 2026 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Phạm Thanh L được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND Khu vực 7;
- Phòng THA DS Khu vực 7;
- UBND phường A;
- Lưu: VP, hồ sơ (Tú).

THẨM PHÁN

Đặng Thị Tám